

VAI TRÒ CỦA GIA ĐÌNH, NHÀ TRƯỜNG, XÃ HỘI TRONG VIỆC GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC - NHÂN CÁCH CHO SINH VIÊN HIỆN NAY

HUỲNH NGỌC DANH*

Ngày nhận bài: 21/03/2017; ngày sửa chữa: 23/03/2017; ngày duyệt đăng: 11/04/2017.

Abstract: To train highly qualified human resources to meet the requirements of industrialization besides enabling students in studying and improving professional competence, ethics education must be taken into consideration. This article mentions the role of family, school and society in educating morality and developing personality for students in current period.

Keywords: Family, school, society, ethics education, students.

1. Đặt vấn đề

Gia đình, nhà trường và xã hội là 3 yếu tố có ý nghĩa hết sức to lớn đối với giáo dục đạo đức (GDĐĐ), lối sống cho sinh viên (SV). Trong bối cảnh hiện nay, thế hệ trẻ đang chuẩn bị các điều kiện “cần” và “đủ” để bước vào xây dựng cuộc sống cá nhân và phát triển xã hội. Việc hình thành phẩm chất, tư cách đạo đức của mỗi con người trong xã hội đều chịu sự tác động sâu sắc từ nền nếp, gia phong, truyền thống gia đình, môi trường giáo dục, giao tiếp xã hội, văn hóa truyền thống, quy phạm đạo đức... là những yếu tố hết sức quan trọng trong việc giáo dục, tư cách đạo đức con người.

Đạo đức được xem là khái niệm đề cập về “luân thường” “đạo lý” của con người, được sử dụng trong 3 phạm vi: lương tâm con người, hệ thống quy tắc đạo đức, nền văn hóa, tôn giáo, chủ nghĩa nhân văn, triết học và quan điểm thời đại... Ngày nay, GDĐĐ cho SV là giáo dục lòng “trung thành đối với Đảng”, “hiếu với dân”, yêu quê hương đất nước, có lòng vị tha, nhân ái, cần cù, liêm khiết và chính trực. Đó là đạo đức xã hội chủ nghĩa, là những phẩm chất đạo đức tốt đẹp của các cá nhân, tập thể và chủ nghĩa nhân đạo mang tính chân thực tích cực, khác với đạo đức vị kỉ, cá nhân. GDĐĐ cho SV thường gắn liền với giáo dục tư tưởng - chính trị, giáo dục truyền thống và bản sắc văn hóa dân tộc, giáo dục pháp luật nhà nước xã hội chủ nghĩa, cung cấp cho SV những hành vi ứng xử chuẩn mực trước vấn đề phức tạp của xã hội..., giúp các em có khả năng tự kiểm soát được hành vi của bản thân một cách tự giác, có khả năng chống lại những biểu hiện lệch lạc về lối sống.

SV Việt Nam là vốn quý, nguồn nhân lực chất lượng cao của đất nước để thực hiện thắng lợi mục

tiêu CNH, HĐH đất nước. Mục tiêu của GD-ĐT là hình thành, bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực công dân; đào tạo những người lao động có kĩ năng nghề nghiệp, năng động và sáng tạo trong lao động, có niềm tự hào dân tộc, có đạo đức, có ý chí vươn lên góp phần thực hiện mục tiêu chung cho dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đây là mục tiêu hết sức cơ bản để không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác GDĐĐ cho SV trong các nhà trường hiện nay. Trong đó, nhiệm vụ quan trọng nhất là giáo dục tinh thống nhất, toàn vẹn các phẩm chất đạo đức phù hợp với sự phát triển toàn diện của học sinh, SV, kết hợp hài hòa giữa sự phong phú về tâm hồn, trong sáng về đạo đức, lối sống với sự hoàn thiện về trí lực và thể lực.

2. Vai trò của nhà trường, gia đình, xã hội trong việc GDĐĐ cho SV trong bối cảnh hiện nay

2.1. Vai trò của nhà trường. Nhà trường giữ một vị trí hết sức quan trọng trong việc GDĐĐ cho SV, nhà trường là một tổ chức chuyên nghiệp thực hiện công tác GD-ĐT theo một chương trình, kế hoạch được xây dựng, với nội dung giáo dục phù hợp với đặc điểm, tâm lí lứa tuổi, cùng những trang thiết bị kĩ thuật đặc thù, do các nhà sư phạm có năng lực giáo dục đảm nhiệm. Giáo dục nhà trường là hoạt động có mục đích, mang tính chiến lược, với một định hướng giá trị đạo đức tiến bộ, tôn trọng nhân phẩm, phát triển tài năng, rèn luyện ý chí, trau dồi đạo đức... Trong giáo dục nhà trường, SV được trang bị một khối lượng lớn

* Học viên cao học K25 Khoa Triết học - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

tri thức khoa học, được tiếp thu các giá trị văn hóa, tinh thần, đạo đức, thẩm mỹ... của nhân loại đã được tích lũy trong lịch sử.

Thông qua học tập và thực hành theo các lĩnh vực chuyên môn mà nhà trường trang bị, kĩ năng lao động được hình thành, trí tuệ được phát triển và vấn đề đặc biệt quan trọng là tình cảm đạo đức (tình yêu đối với lao động, với cuộc sống) được nhân lên, họ cảm thấy cuộc sống có ý nghĩa khi con người biết gắn mình với công việc. Như vậy, việc GDĐĐ nói chung, GDĐĐ cho SV nói riêng chịu sự tác động của nhiều yếu tố, mỗi yếu tố lại có vị trí, vai trò khác nhau để tạo ra sự tác động nhiều chiều, tạo nên sức mạnh tổng hợp để phát huy hiệu quả quá trình giáo dục, nhưng giáo dục trong nhà trường là “con đường ngắn nhất” giúp con người đạt được mục tiêu và đưa con người đến với văn minh nhân loại.

2.2. Vai trò của gia đình. Cùng với nhà trường, gia đình có vai trò hết sức to lớn trong việc GDĐĐ cho SV, trong cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội, Đảng ta xác định: gia đình là “tế bào” của xã hội, là “cái nôi” thân yêu, nuôi dưỡng cả đời người, là môi trường quan trọng giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách GDĐĐ. Hoàn cảnh sống của gia đình, nhất là điều kiện kinh tế, mặt bằng tri thức của gia đình,... liên quan trực tiếp đến sự phát triển toàn diện của đạo đức con người, do đó, phần đầu để có một cuộc sống sung túc, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho con cái học tập để trưởng thành là trách nhiệm nặng nề và vẻ vang của mỗi gia đình. Ngày nay, sự phân hóa giàu - nghèo đang diễn ra một cách gay gắt, đại bộ phận SV sống xa gia đình, chịu áp lực của những chi phí học hành, cuộc sống sinh hoạt còn nhiều khó khăn, vất vả, là đối tượng chịu nhiều sự cảm dỗ của xã hội.

Khi nước ta chuyển sang cơ chế kinh tế thị trường, bên cạnh những yếu tố tích cực, cũng đan xen những mặt tiêu cực, đặc biệt là trong lĩnh vực đạo đức, lối sống, sự du nhập của các loại văn hóa phẩm đồi trụy, lối sống buông thả, thiếu lành mạnh, thị hiếu chạy theo đồng tiền... đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống đạo đức, lối sống của một bộ phận SV. Vì vậy, hiện nay vai trò giáo dục của gia đình đối với con cái ở mọi lứa tuổi, nhất là lứa tuổi SV cần chú trọng nhiều hơn. Mỗi gia đình phải thường xuyên quan tâm đến con cái, và xác định phương pháp giáo dục thích hợp, đặc biệt là việc giáo dục về tác phong, lối sống, thị hiếu, cách ứng xử với mọi người... Mỗi gia đình là một “tế bào” của xã hội, gia đình và giáo dục gia đình có một ý nghĩa hết sức lớn lao đối

với sự GDĐĐ con người, nhất là về mặt đạo đức, lối sống. Nền nếp gia phong, truyền thống gia đình, phong cách giáo dục, giao tiếp tình cảm,... là những yếu tố hết sức quan trọng trong việc rèn luyện đạo đức con người, nội dung này mang tính nhân loại phổ biến. Do đó, để nhắc nhở và giáo dục nhân loại nhận thức rõ vai trò và tầm quan trọng của gia đình trong việc giáo dục nhân cách cho mỗi con người, UNESCO đã quyết định lấy năm 1994 làm “Năm quốc tế gia đình”.

Ở nước ta, quan tâm đến gia đình và xây dựng hạnh phúc gia đình để gia đình trở thành “trường học đầu tiên để giáo dục con người đi vào xã hội”, môi trường đầu tiên để giáo dục ý thức công dân, tinh thần trách nhiệm và nghĩa vụ xã hội cho mỗi thành viên. Tại Hội nghị cán bộ thảo luận Luật hôn nhân và gia đình ngày 10/10/1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Rất quan tâm đến gia đình là đúng, vì nhiều gia đình hợp lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, hạt nhân của xã hội là gia đình... Tục ngữ ta có câu: “Thuận vợ thuận chồng, tát biển Đông cũng cạn”... Gia đình là nơi giữ gìn và truyền thụ nền văn hóa dân tộc, là nơi đào luyện nhân cách đạo đức con người ngay từ thuở ấu thơ cho đến lúc trưởng thành” [1; tr 300].

Trải qua những giai đoạn lịch sử khác nhau, gia đình Việt Nam có những thay đổi, biến động nhất định, song chức năng giáo dục, nhất là GDĐĐ con người, giúp thế hệ trẻ đi đúng hướng, trang bị cho họ những kiến thức, kinh nghiệm sống cần thiết và “bước vào đời” một cách tự tin. Nuôi dạy cho con “thành người” là ước mong, niềm vui và trách nhiệm của tất cả những người làm bố, làm mẹ. Tuy nhiên, do những áp lực công việc hiện nay, nhiều gia đình đã “gửi gắm” toàn bộ việc học hành, GDĐĐ con cái cho nhà trường. Điều này đã tạo ra sự phiến diện trong việc giáo dục nhân cách. Do đó, cần có sự kết hợp nhịp nhàng, đồng bộ giữa gia đình với nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục nói chung, GDĐĐ cho SV nói riêng.

2.3. Vai trò của xã hội. Đó là việc định hướng các giá trị, nhất là các giá trị đạo đức của xã hội đối với SV, ngăn chặn những khuynh hướng tự phát, ảnh hưởng xấu đến đời sống đạo đức của họ. Nhà nước và cộng đồng dân cư là hai bộ phận xã hội đóng vai trò quyết định trong việc đưa ra định hướng các giá trị trí tuệ, giá trị tư tưởng - chính trị, giá trị văn hóa và thẩm mỹ, giá trị đạo đức. Thông qua các hình thức hoạt động văn hóa, nghệ thuật, sinh hoạt tập thể, giao lưu tiếp

xúc, qua phương tiện thông tin đại chúng, phong tục tập quán, nếp sống, đời sống tâm linh, lễ hội truyền thống, phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”... để nuôi dưỡng ý chí, tình cảm cách mạng, giáo dục thái độ, cách ứng xử, hành vi đạo đức để khơi dậy bản chất nhân văn ở SV. Ngoài ra, hệ thống các chính sách xã hội, nhất là những chính sách đối với SV nghèo vượt khó học giỏi cũng góp một phần đáng kể trong việc GDĐĐ cho SV. Về bản chất, chính sách xã hội là chính sách “vì con người” và “do con người”, chính sách xã hội lấy việc phục vụ con người làm mục đích cao nhất. Với tính chất nhân văn của nó, các chính sách như: ưu đãi xã hội, cứu trợ xã hội, bảo hiểm xã hội, xóa đói giảm nghèo, việc làm, giáo dục - y tế,... sẽ góp phần điều tiết lợi ích xã hội, thực hiện công bằng xã hội - nền tảng của GDĐĐ, nhất là trong điều kiện của nền kinh tế thị trường, với nhu cầu lợi nhuận làm cho những chuẩn mực đạo đức bị suy yếu, khoảng cách giữa lí luận và thực tiễn trong lĩnh vực đạo đức ngày càng xa.

Bên cạnh đó, dư luận xã hội cũng là một trong những yếu tố điều chỉnh hành vi đạo đức của con người. Đó là thái độ của xã hội đối với hành vi đạo đức cá nhân, dư luận xã hội đồng tình ủng hộ hay phản đối buộc mỗi cá nhân phải điều chỉnh hành vi của mình sao cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội. Chính sự “tự điều chỉnh” này đã hàm chứa trong nó chức năng GDĐĐ của xã hội đối với mỗi cá nhân, con người với tư cách là thành viên của xã hội.

3. Kết luận

Phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc GDĐĐ cho SV là vấn đề đặc biệt quan trọng và cần thiết trong bối cảnh hiện nay. Tuy nhiên, bản thân mỗi SV phải nỗ lực phát huy ý thức chủ động, tinh thần vượt khó, không ngại gian khổ với phương châm “đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”. SV là những người đầy sự nhiệt tình hăng say, hứng thú với cái mới. Vì vậy, khuyến khích hoạt động tự học tập, tự tu dưỡng đạo đức lối sống sẽ giúp họ nhanh chóng tiến bộ, trưởng thành. Do đó, mỗi SV cần tự hình thành cho mình nhu cầu, động cơ phấn đấu, rèn luyện, có ý thức học hỏi, cầu tiến, vươn lên tự khẳng định mình. Nhà trường cần tạo điều kiện thuận lợi để SV phấn đấu, rèn luyện; các tổ chức Đoàn, Hội SV cần thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả, định hướng phấn đấu cho SV. Vì một khi được quan tâm, đáp ứng những nhu cầu chính đáng về vật chất, tinh thần; được giao nhiệm vụ phù hợp với sở trường, năng lực đặc điểm tâm, sinh lí của họ, sẽ là

môi trường, điều kiện tốt để SV rèn luyện đạo đức, lối sống. Đồng thời, SV cần phải tự ý thức, tự xây dựng lí tưởng, hoài bão, khát khao vươn tới cái mới, cái tiến bộ, biết vượt qua những cám dỗ đời thường, biết loại bỏ những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, ích kỉ, thực dụng, có động cơ trong sáng để học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân. □

Tài liệu tham khảo

- [1] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 12) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 13) (2011). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch. *Quyết định số 3391/QĐ-BVHTTVDL ngày 01/10/2009 về việc phê duyệt Đề án tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2020*.
- [4] Ban Tuyên giáo Trung ương (2007). *117 chuyện kể về tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [5] Ban Tư tưởng, văn hóa Trung ương (2007). *Một số lời dạy và mẫu chuyện về tám gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

Giáo dục kĩ năng sống cho học sinh..

(Tiếp theo trang 112)

GD KNS cho HS. Vì khi được gia đình, nhà trường và xã hội quan tâm GD một cách đúng mức, kịp thời và khoa học sẽ giúp HS phát triển toàn diện và trở thành những công dân tốt của xã hội. Sự phối hợp giữa Gia đình - Nhà trường - Xã hội tạo thành một quá trình GD thống nhất, liên tục và toàn vẹn, từ đó tạo ra sự thống nhất, có hiệu quả trong việc hình thành và phát triển KNS cho HS. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Thanh Bình (2007). *Giáo trình Giáo dục KNS*. NXB Đại học Sư phạm.
- [2] Đặng Quốc Bảo - Nguyễn Đắc Hưng (2004). *Giáo dục Việt Nam hướng tới tương lai - vấn đề và giải pháp*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3] Nguyễn Dục Quang (2005). *Hướng dẫn Giáo dục kĩ năng sống cho học sinh phổ thông*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Hoàng Thúy Nga (2016). *Quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống cho học sinh tiểu học thành phố Hà Nội*. Luận án tiến sĩ Khoa học giáo dục, chuyên ngành Quản lí giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam.
- [5] Bộ GD-ĐT (2015). *Tài liệu tập huấn kĩ năng xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong trường trung học*.